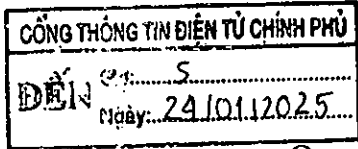


Số: 03/2024/TT-TANDTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024



THÔNG TƯ

Quy định tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Vụ thuộc Tòa án nhân dân cấp cao

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 34/2024/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao;

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Thông tư quy định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Vụ thuộc Tòa án nhân dân cấp cao.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Vụ thuộc Tòa án nhân dân cấp cao.

Điều 2. Văn phòng

1. Văn phòng có chức năng tham mưu, giúp Đảng ủy, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ, thi đua, khen thưởng theo phân cấp; hành chính tư pháp, quản trị văn phòng, bảo đảm kinh phí, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc phục vụ hoạt động của Tòa án nhân dân cấp cao.

2. Tổ chức bộ máy của Văn phòng, gồm:

a) Văn phòng có Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Thẩm phán Tòa án nhân dân, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án, công chức khác và người lao động;

b) Các đơn vị thuộc Văn phòng gồm: Phòng Hành chính - Tư pháp, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Kế toán - Quản trị.

3. Văn phòng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thực hiện công tác hành chính, văn thư, quản lý con dấu theo quy định của pháp luật và của Tòa án nhân dân tối cao;

b) Tiếp nhận và xử lý văn bản, đơn đề nghị, kiến nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; tiếp nhận, thụ lý vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn thư;

c) Tổ chức công tác xét xử, công tác tiếp công dân theo quy định;

d) Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, thống kê, tổng hợp và báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân cấp cao theo quy định;

đ) Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao phân công;

e) Thực hiện nhiệm vụ trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ;

g) Thực hiện bố trí, sắp xếp, cơ cấu công chức theo vị trí việc làm; thực hiện công tác đánh giá công chức, người lao động theo quy định; tổ chức thực hiện kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao về luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;

h) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động theo phân cấp; công tác thi đua khen thưởng theo quy định;

i) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

k) Thực hiện công tác tài chính, kế toán, bảo đảm quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí theo quy định;

l) Quản lý tài sản, cơ sở vật chất; bảo đảm trang thiết bị, điều kiện làm việc; thực hiện công tác bảo vệ, an ninh trật tự, an toàn, phòng cháy, chữa cháy, y tế của Tòa án nhân dân cấp cao;

m) Quản lý, điều động phương tiện phục vụ hoạt động của Tòa án nhân dân cấp cao theo quy định;

n) Thực hiện công tác lưu trữ, khai thác hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ theo quy định;

o) Rà soát, tra cứu, xác minh, cung cấp thông tin về lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp;

p) Tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác Trang thông tin điện tử và cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao;

q) Chủ động theo dõi thông tin, nắm bắt tình hình dư luận, phản ánh về tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân cấp cao;

r) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo sự phân công của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao.

Điều 3. Vụ thuộc Tòa án nhân dân cấp cao

1. Tòa án nhân dân cấp cao có các Vụ Giám đốc thẩm, tái thẩm về hình sự, hành chính, gia đình và người chưa thành niên, dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động, phá sản và vụ án, vụ việc khác. Số lượng Vụ Giám đốc thẩm, tái thẩm do Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định.

2. Vụ Giám đốc thẩm, tái thẩm có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao trong công tác giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp cao.

3. Vụ Giám đốc thẩm, tái thẩm có Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, Thẩm phán Tòa án nhân dân, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án và công chức khác.

4. Vụ Giám đốc thẩm, tái thẩm có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Nghiên cứu, giải quyết văn bản yêu cầu, đề nghị, kiến nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo quy định;

b) Nghiên cứu, đề xuất việc xem xét, quyết định kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo quy định;

c) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ phiên họp, phiên tòa xét xử của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao;

d) Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án nhân dân cấp cao đã có hiệu lực pháp luật theo quy định;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về tố tụng;

e) Thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo thẩm quyền;

g) Tổng kết thực tiễn xét xử, đề xuất án lệ;

h) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

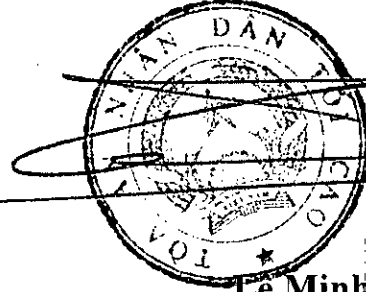
1. Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất, kiến nghị thì phản ánh về Tòa án nhân dân tối cao (qua Vụ Tổ chức – Cán bộ) để tổng hợp báo cáo Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ban Chỉ đạo CCTP Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Thành viên HĐTP TANDTC;
- Các đơn vị thuộc TANDTC;
- TAND và TAQS các cấp;
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT TANDTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

CHÁNH ÁN



Lê Minh Trí